CTCP Miền Đông (HSX: MDG)

FireAnt

Ngày 31/03/2025	14,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0%	**20.7%**	**27.3%**

ROE (2024): **3.1%** | +/- YoY ▲ 27.7%

DT thuần (*Q1/25*): **42.4** *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 26.9 ▼ 38.8% | YoY ▼ 12.1 ▼ 22.2%

DT thuần (*2024*): **229** *tỷ VNĐ* | YoY ▼ 48.0 ▼ 17.4%

LN gộp (*Q1/25*): **11.4** *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 16.0 ▼ 58.4% | YoY ▲ 16.0 ▲ 349%

LN gộp (*2024*): **53.1** *tỷ VNĐ* | YoY ▼ 2.60 ▼ 4.7%

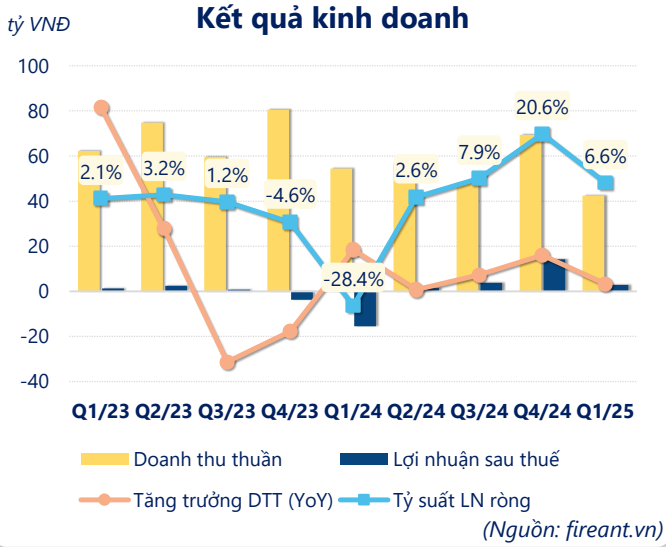
LN thuần (*Q1/25*): **3.04** *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 11.7 ▼ 79.3% | YoY ▲ 17.9 ▲ 120%

LN thuần (*2024*): **5.69** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 40.3 ▲ 116%

LN sau thuế (*Q1/25*): **2.82** *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 11.5 ▼ 80.3% | YoY ▲ 18.3 ▲ 118%

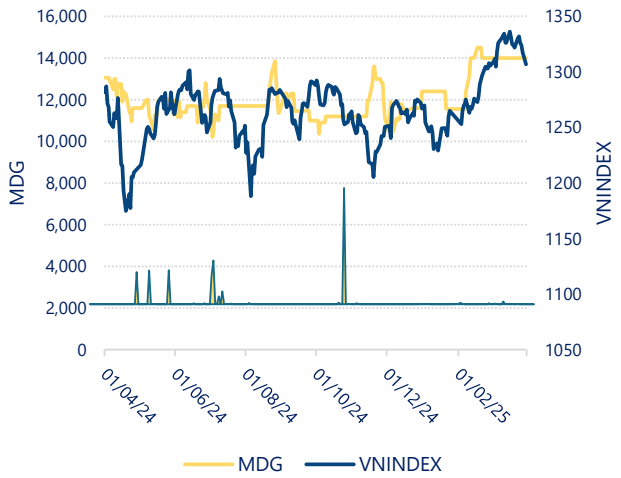
LN sau thuế (*2024*): **3.98** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 40.5 ▲ 111%

Kết quả kinh doanh



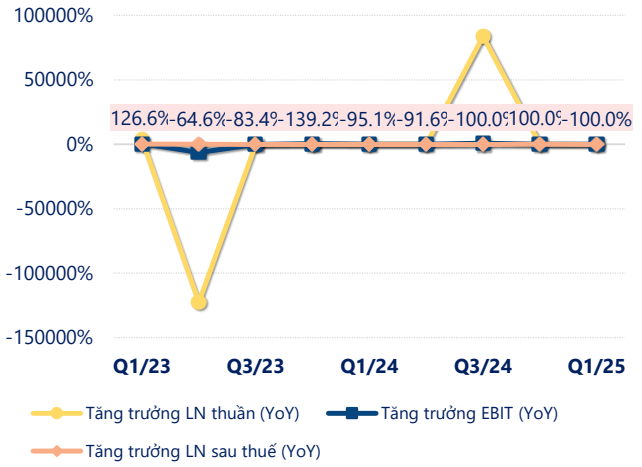
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



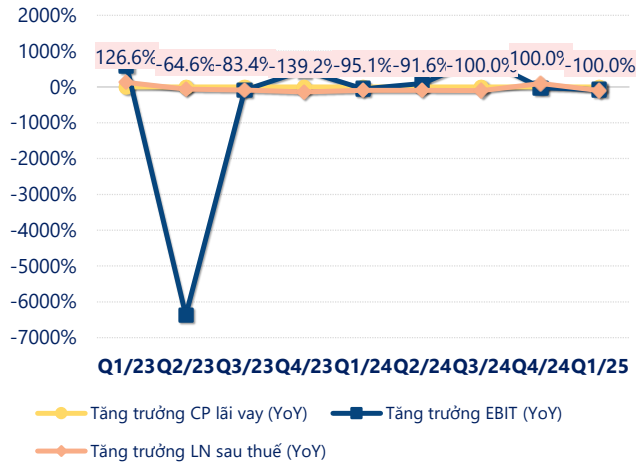
CTCP Miền Đông (HSX: MDG)

Tăng trưởng lợi nhuận



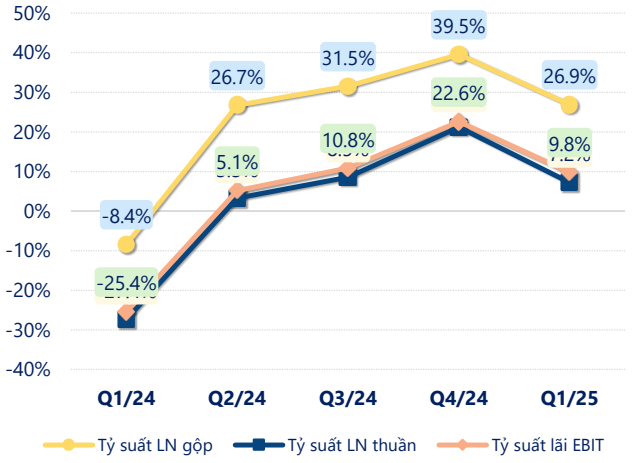
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



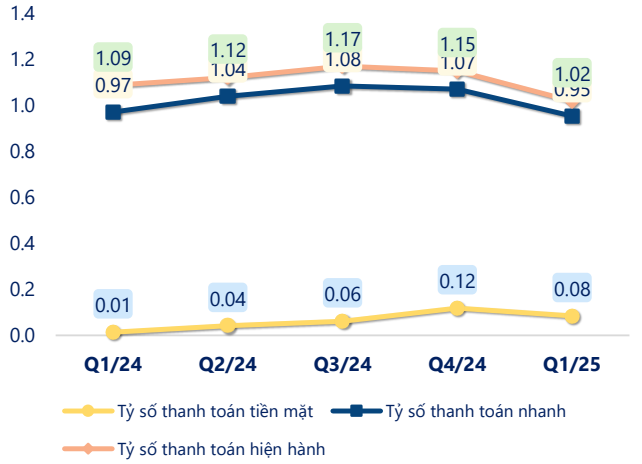
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



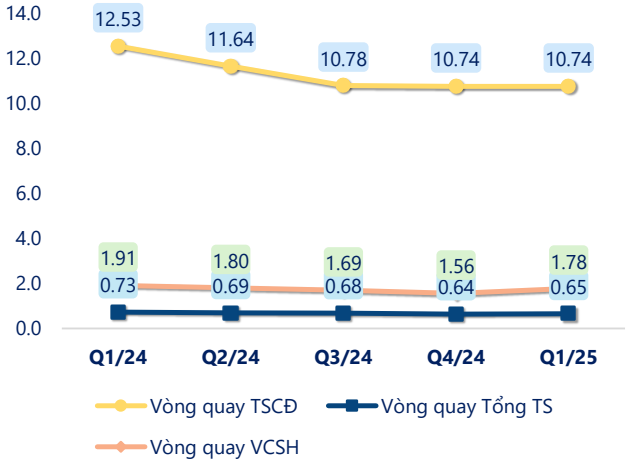
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



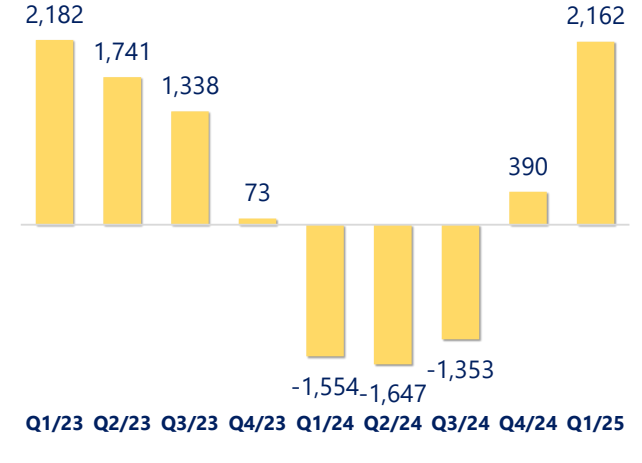
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

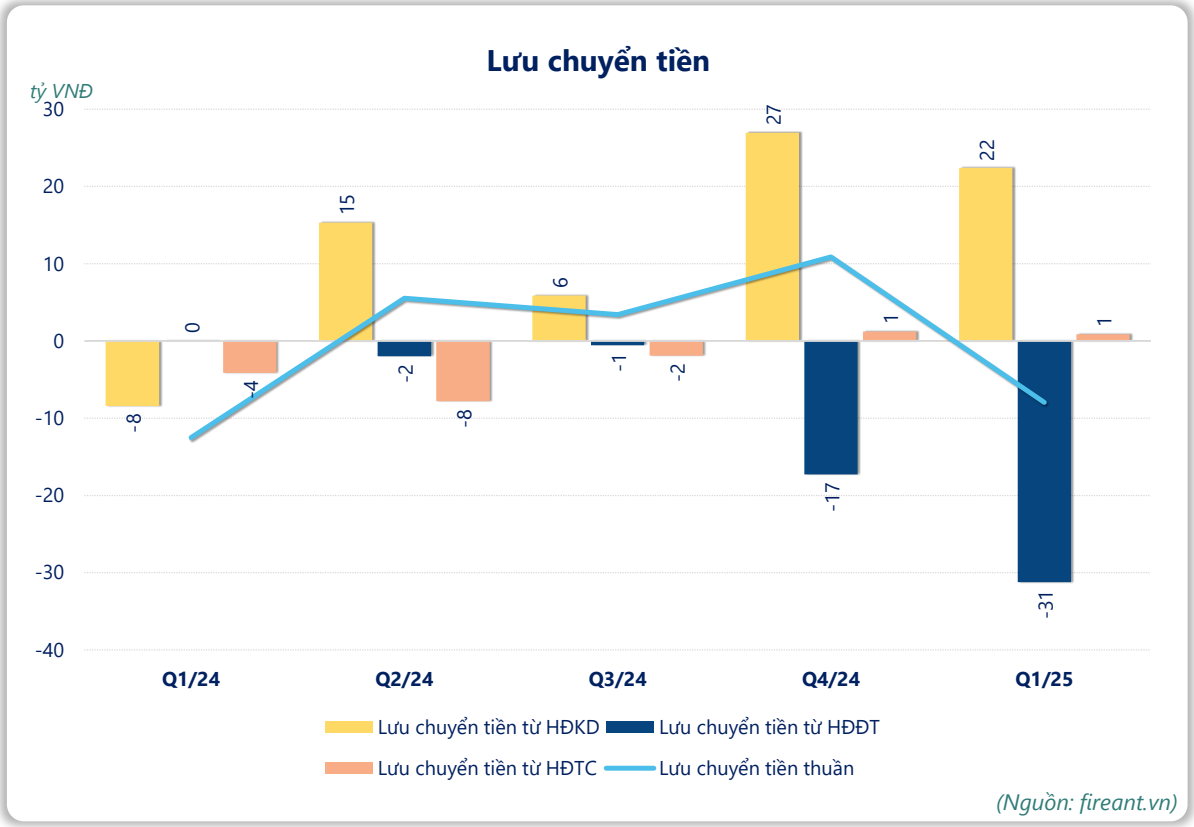


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Miền Đông (HSX: MDG)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**42.4**	**54.5**	**-22.2%**	**229**	**277**	**-17.4%**
Giá vốn hàng bán	31.0	59.1	-47.6%	176	221	-20.7%
Lợi nhuận gộp	11.4	-4.59	349%	53.1	55.7	-4.7%
Doanh thu HĐTC	0.12	0.04	193%	0.23	0.67	-66.2%
Chi phí TC	1.34	1.59	-15.7%	5.85	7.64	-23.5%
Chi phí lãi vay	1.34	1.59	-15.7%	5.79	7.63	-24.1%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	5.48	6.71	-18.4%	33.1	37.0	-10.5%
Chi phí QLDN	**1.67**	**2.06**	**-19.1%**	**8.77**	**46.4**	**-81.1%**
LN thuần từ HĐKD	3.04	-14.9	120%	5.69	-34.6	116%
Lợi nhuận khác	**-0.22**	**-0.53**	**57.9%**	**-1.63**	**-1.86**	**12.6%**
LN trước thuế	2.82	-15.4	118%	4.06	-36.4	111%
Lợi nhuận sau thuế	**2.82**	**-15.5**	**118%**	**3.98**	**-36.5**	**111%**
LNST của CĐ cty mẹ	**2.82**	**-15.5**	**118%**	**3.98**	**-36.5**	**111%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)